

Số: 4513/ĐHĐN-ĐT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 7 năm 2014

THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Phó Giám đốc Đại học Đà Nẵng Đoàn Quang Vinh
tại cuộc họp triển khai phương thức kiểm tra tiếng Anh đầu vào
và giảng dạy tiếng Anh từ khóa tuyển sinh năm 2014**

Kính gửi: Các trường thành viên, Phân hiệu Kon Tum, Khoa Y Dược

Ngày 25 tháng 6 năm 2014, Đại học Đà Nẵng đã tổ chức cuộc họp triển khai phương thức kiểm tra xếp lớp tiếng Anh đầu vào và giảng dạy tiếng Anh từ khóa tuyển sinh năm 2014 do Phó Giám đốc Đoàn Quang Vinh chủ trì.

Thành phần dự họp gồm:

- Ban Đào tạo: đại diện lãnh đạo ban.
- Các trường thành viên: đại diện BGH phụ trách đào tạo, Trưởng Phòng đào tạo.
- Phân hiệu Kontum: đại diện Ban Giám đốc, Trưởng Phòng đào tạo.
- Khoa Y Dược: Trưởng khoa, Trưởng Phòng đào tạo.

Sau khi nghe Trường Đại học Ngoại ngữ trình bày phương thức kiểm tra, xếp lớp tiếng Anh đầu vào và giảng dạy tiếng Anh từ khóa tuyển sinh năm 2014 và nghe ý kiến phát biểu về các nội dung thảo luận, Phó Giám đốc Đoàn Quang Vinh đã có những kết luận cụ thể như sau:

1. Về kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào:

Tất cả sinh viên chính quy nhập học vào các trường thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng đều phải dự kiểm tra tiếng Anh đầu vào, ngoại trừ các sinh viên thuộc diện được miễn do đã có các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (xem Phụ lục kèm theo).

- Về đề thi: Trường Đại học Ngoại ngữ xây dựng đề thi theo chuẩn của khung tham chiếu châu Âu được quy định tại Đề án ngoại ngữ Quốc gia 2020.
- Hình thức thi: thi trắc nghiệm gồm các phần Nghe hiểu, Ngữ pháp thực hành và Đọc hiểu. Thang điểm chấm: 100.
- Tổ chức thi: Các trường thành viên phối hợp với Trường Đại học Ngoại ngữ tổ chức cho sinh viên thi tại đơn vị mình.

2. Về xếp lớp tiếng Anh:

Căn cứ kết quả kiểm tra tiếng Anh đầu vào, sinh viên được xếp vào các lớp tiếng Anh như sau:

Kết quả kiểm tra	Được xếp vào lớp	Cấp độ cần đạt	Số tín chỉ	Ghi chú
0 – 34	AV A1	A1	5	Tiếng Anh dự bị
35 – 69	AV A2.1		3	
70 – 84	AV A2.2	A2	4	Miễn học phần A2.1 và nhận điểm 10 cho học phần này.
85-100	AV B1.1		7	Miễn các học phần A2.1 và A2.2 và nhận điểm 10 cho các học phần này; Đăng ký học phần B1.1 (tăng cường)
	AV B1.2	B1	7	Đăng ký học phần B1.2 (tăng cường)

3. Về tổ chức giảng dạy và kiểm tra đạt chuẩn đầu ra:

- Các trường phổ biến đến sinh viên đầu khóa về lộ trình đạt chuẩn tiếng Anh đầu ra của trường để sinh viên có kế hoạch học tập và thi kiểm tra đạt chuẩn.
- Trường Đại học Ngoại ngữ phối hợp với các trường thành viên tổ chức các lớp tiếng Anh tăng cường để sinh viên để đạt chuẩn tiếng Anh đầu ra. Các lớp tiếng Anh tăng cường cần được triển khai mạnh mẽ và quảng bá rộng rãi đến sinh viên.
- Trường Đại học Ngoại ngữ xem xét cấp chứng chỉ chứng nhận đạt chuẩn tiếng Anh trình độ A2 đối với các sinh viên hoàn thành chương trình tiếng Anh trong chương trình đào tạo chính khóa.
- Trường Đại học Ngoại ngữ chịu trách nhiệm về mặt chuyên môn trong việc kiểm tra tiếng Anh đầu vào, đánh giá kết thúc học phần, đánh giá chuẩn tiếng Anh đầu ra.
- Các phương án thu chi trong việc tổ chức các lớp tiếng Anh tăng cường, kiểm tra tiếng Anh đầu vào, đầu ra, thu phí cấp chứng chỉ phải thông qua Ban Kế hoạch Tài chính của Đại học Đà Nẵng.

Đề nghị các trường thành viên, các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận của thông báo này. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để bc);
- Lưu: VT, Ban ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



PGS.TS ĐOÀN QUANG VINH



PHỤ LỤC

**BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ
ĐỂ XÉT MIỄN CÁC HỌC PHẦN TIẾNG ANH TẠI ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

(Theo Công văn số 388/ĐHNN-CV ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Trường Đại học Ngoại ngữ)

KNLNN Việt Nam	CEFR	IELTS	TOEFL PBT	TOEFL CBT	TOEFL iBT	TOEIC	Cambridge	Xét miễn
Bậc 6	C2	9.0 7.0	≥ 600	≥ 250	≥ 100	≥ 910	CPE	Được miễn học, miễn thi chuẩn đầu ra B1 và nhận điểm 10 các học phần tiếng Anh.
Bậc 5	C1	6.5 6.0	577 550	233 213	95 80	905 850	CAE	
Bậc 4	B2	5.5 5.0	527 500	197 173	71 61	845 600	FCE	
Bậc 3	B1	4.5 4.0	477 450	153 133	53 45	595 450	PET	
Bậc 2	A2	3.5 3.0	< 450	< 133	< 45	445 400	KET	Được miễn học các học phần AV A2.1 và A2.2 và nhận điểm 10.
Bậc 1	A1	< 3.0				< 400		Không miễn

Ghi chú: Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế có giá trị 24 tháng kể từ ngày cấp đến ngày xét miễn.